

Số: /TTr-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

Ban hành Nghị quyết phát triển hạ tầng thiết yếu các khu sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021 - 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ kết quả Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 25/8/2021 của Tỉnh ủy Lai Châu về việc ban hành Đề án Phát triển hạ tầng thiết yếu các khu sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu thông qua Nghị quyết phát triển hạ tầng thiết yếu các khu sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Những năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, ưu tiên bố trí nguồn lực phát triển hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất nông nghiệp, hình thành một số vùng sản xuất tập trung, đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp, áp dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hoá trong sản xuất; góp phần thay đổi tư duy, tập quán sản xuất từ tự cấp, tự túc sang sản xuất hàng hóa, tăng cường liên kết sản xuất với tiêu thụ sản phẩm, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp.

Tuy nhiên, việc đầu tư hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu và mục tiêu phát triển nông nghiệp của tỉnh. Nhiệm kỳ 2020-2025, Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 03/02/2021 về phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 22/02/2021 về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Việc phát triển hạ tầng vùng sản xuất nông nghiệp được xác định là giải pháp quan trọng để thực hiện mục tiêu của hai nghị quyết. Mặt khác, tổng kết triển khai thực hiện Đề án phát triển hạ tầng thiết yếu các khu sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2016 - 2020 cho

thấy việc xây dựng một Đề án mang tính tổng thể, toàn diện cho phát triển hạ tầng vùng sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 là rất cần thiết, nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh, tạo động lực phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, xây dựng tỉnh Lai Châu phát triển nhanh và bền vững.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Ưu tiên và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, huy động đầu tư từ doanh nghiệp, khuyến khích sự tham gia đóng góp của nhân dân và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư hệ thống hạ tầng thiết yếu tương đối đồng bộ nhằm hình thành và phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn. Góp phần đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, cơ giới hóa, tái cơ cấu ngành nông nghiệp; thu hút Doanh nghiệp đầu tư, liên kết với nông dân tạo sản phẩm nông nghiệp hàng hóa có thương hiệu. Nâng cao thu nhập cho nhân dân, góp phần hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển.

2. Quan điểm chỉ đạo:

- Phát triển hạ tầng thiết yếu là điều kiện tiên quyết để thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung và phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; tạo điều kiện thuận lợi để thu hút doanh nghiệp, cộng đồng dân cư đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình phù hợp, đảm bảo tương đối đồng bộ, tạo kết nối, liên thông với hạ tầng kinh tế - xã hội khác để phát huy hiệu quả đầu tư. Việc đầu tư phát triển hạ tầng phải đồng thời với đẩy mạnh thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư hạ tầng sản xuất. Nơi nào có khả năng thu hút đầu tư cao sẽ đầu tư hạ tầng trước để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thực hiện Dự án nông nghiệp. Tập trung ưu tiên đầu tư đường giao thông trục chính, đường nhánh kết nối vùng tập trung và hạ tầng thủy lợi vùng lúa. Đối với giao thông đường nhánh, nội đồng và hạ tầng khác, các huyện, thành phố chủ động xây dựng đề án, lồng ghép các nguồn vốn để đầu tư hạ tầng thiết yếu đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

- Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết với sự vào cuộc của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của các cấp ủy, sự điều hành chủ động, hiệu quả của chính quyền các cấp và có sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ của các cơ quan chuyên môn, các địa phương; phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư và hộ nông dân trong triển khai thực hiện theo phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm".

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Đề án phát triển hạ tầng thiết yếu các khu sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021 - 2025 đã được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 thông qua tại Hội nghị lần thứ năm và đã được Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành tại Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 25/8/2021 của Tỉnh ủy Lai Châu về việc ban hành Đề án Phát triển hạ tầng thiết yếu các khu sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, UBND tỉnh Lai Châu đã giao cho Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức soạn thảo dự thảo Nghị quyết phát triển hạ tầng thiết yếu các khu sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021 - 2025.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Ưu tiên và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, huy động đầu tư từ doanh nghiệp, khuyến khích sự tham gia đóng góp của nhân dân và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư hệ thống hạ tầng thiết yếu nhằm hình thành và phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn; góp phần đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, cơ giới hóa, tái cơ cấu ngành nông nghiệp; thu hút doanh nghiệp đầu tư, liên kết với nông dân tạo ra sản phẩm nông nghiệp hàng hóa có thương hiệu; phát triển nông nghiệp, nâng cao thu nhập cho nhân dân, góp phần hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.

b) Mục tiêu cụ thể

- Về giao thông nội đồng: Mở mới đường trục chính 9,5 km vùng lúa, 24,5 km vùng chè, hoàn thành cơ bản việc đầu tư nâng cấp và mở mới hệ thống đường giao thông trục chính vùng lúa, vùng chè. Mở mới 45 km đường nhánh vùng chè. Nâng cấp hạ tầng đã đầu tư trong giai đoạn trước, tiếp tục đầu tư và hỗ trợ sau đầu tư hạ tầng đạt tỷ lệ khoảng 80% nhu cầu vùng lúa và 70 % nhu cầu vùng chè; đầu tư hệ thống đường thông nội đồng trục chính các vùng dự án trồng cây ăn quả, mắc ca, quế, cây lâm nghiệp, gồm mở mới 50,5 km đường trục chính vùng cây ăn quả và vùng sản xuất tập trung theo liên kết, 80 km vùng mắc ca, 80 km vùng trồng quế và 70 km vùng trồng cây gỗ lớn cơ bản đáp ứng được nhu cầu hạ tầng theo quy hoạch các vùng sản xuất tập trung.

- Về thủy lợi: Đầu tư kiên cố hóa đập đầu mối và kênh mương, đáp ứng 100% nhu cầu nước tưới chủ động cho 3.500 ha lúa tập trung.

2. Nhiệm vụ

a) Vùng Mắc ca

Thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp để trồng vùng nguyên liệu mắc ca. Nhà nước hỗ trợ theo chính sách hiện hành, doanh nghiệp tự đầu tư hạ tầng vùng sản xuất; đến năm 2025 trồng mới khoảng 4.000ha, đầu tư 80 km theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn cấp C, cơ bản đáp ứng nhu cầu sản xuất.

b) Vùng chè

Nâng cấp 87 km đường trục chính, đường nhánh theo tiêu chuẩn tối thiểu giao thông nông thôn cấp C vùng chè hiện có; đầu tư mở mới 69,5 km đường trục chính, đường nhánh theo tiêu chuẩn giao thông nông thôn cấp C vùng trồng mới. Nhà nước đầu tư công trình mở mới, vận động nhân dân tham gia góp đất, công lao động đối với công trình nâng cấp, sửa chữa; đầu tư và hỗ trợ nâng cấp đạt tỷ lệ khoảng 70% hệ thống giao thông vùng sản xuất.

c) Vùng sản xuất lúa hàng hóa

Nâng cấp 12,0 km và mở mới 9,5 km đường trục chính theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn cấp C; đầu tư mới 02 đập đầu mối, 3,7 km kênh mương; kiên cố hóa 16 đầu mối và 48,8 km kênh mương đất nhằm ổn định nguồn nước tưới cho vùng sản xuất. Nhà nước đầu tư những công trình mở mới, kiên cố, nâng cấp các đập đầu mối, vận động nhân dân tham gia góp đất, công lao động đối với các công trình nâng cấp, sửa chữa. Đầu tư và hỗ trợ nâng cấp hạ tầng giao thông đạt tỷ lệ khoảng 80%, hạ tầng thủy lợi đáp ứng 100% nhu cầu sản xuất.

d) Vùng cây ăn quả và hạ tầng vùng sản xuất tập trung theo liên kết

Nhà nước đầu tư hạ tầng giao thông trục chính đến vùng cây ăn quả, hạ tầng những nơi có đủ điều kiện diện tích tập trung, đảm bảo hiệu quả đầu tư. Đầu tư mở mới theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn cấp C với tổng 50,5 km.

* Hạ tầng vùng cây ăn quả: Đầu tư mới 39,5 km đường trục chính theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn cấp C.

* Hạ tầng vùng sản xuất tập trung theo liên kết: Đầu tư mở mới 11 km cho vùng sản xuất khoảng 500 ha tại huyện Phong Thổ.

đ) Vùng quế

Đầu tư hạ tầng đường giao thông vùng quế đã có và trồng mới do nhân dân trồng; hỗ trợ đầu tư hạ tầng vùng quế trồng mới do doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư hoặc liên kết với người dân đầu tư, với mức hỗ trợ không quá 2km/100ha, 750 triệu đồng/km.

Đầu tư xây dựng mới 80 km đường giao thông trục chính theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn cấp C (24 km cho vùng quế đã trồng; 56 km vùng quế trồng mới). Trong đó đầu tư 30 km (cho khoảng 9.000 ha), hỗ trợ đầu tư 50 km (cho khoảng 3.000ha), đạt được tỷ lệ khoảng 35% nhu cầu hạ tầng vùng sản xuất.

e) Vùng trồng cây gỗ lớn

Nhà nước đầu tư hạ tầng đường giao thông vùng cây gỗ lớn do nhân dân trồng, hỗ trợ đầu tư hạ tầng vùng cây gỗ lớn trồng mới do doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư hoặc liên kết với người dân đầu tư, với mức hỗ trợ không quá 2km/100ha, 750 triệu đồng/km.

Đầu tư xây dựng mới 70 km đường giao thông trục chính theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn cấp C, đáp ứng vùng sản xuất 8.500 ha. Trong đó, đầu tư 9 km (cho 3.000ha), hỗ trợ đầu tư 61 km (cho 5.500ha), đầu tư và hỗ trợ đầu tư sẽ đạt được tỷ lệ khoảng 45% nhu cầu hạ tầng vùng sản xuất.

3. Trình tự thực hiện

a) Đối với các dự án nhà nước đầu tư tại các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung (vùng chè, vùng lúa, vùng cây ăn quả, vùng liên kết sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, vùng cây quế và vùng cây gỗ lớn do nhân dân trồng): Trình tự thực hiện theo Luật Đầu tư công.

b) Đối với các dự án nhà nước hỗ trợ đầu tư tại vùng cây quế và cây gỗ lớn do doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư hoặc liên kết với người dân đầu tư: Trình tự thực hiện theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn và các Văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có). Trên cơ sở đề xuất của các nhà đầu tư, UBND tỉnh xem xét quyết định việc hỗ trợ đầu tư hạ tầng tại các vùng cho phù hợp với quy hoạch và Đề án đã được phê duyệt.

4. Kinh phí

a) Dự kiến nhu cầu vốn: 821.793 triệu đồng, trong đó: Hạ tầng vùng cây mắc ca: 60.000 triệu đồng; Hạ tầng vùng chè: 311.831 triệu đồng; Hạ tầng vùng lúa: 139.187 triệu đồng; Hạ tầng vùng cây ăn quả, vùng sản xuất tập trung theo liên kết: 78.275 triệu đồng; Hạ tầng vùng cây quế: 124.000 triệu đồng; Hạ tầng vùng cây gỗ lớn: 108.500 triệu đồng.

(Chi tiết tại biểu 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07 kèm theo)

b. Nguồn vốn

- Vốn đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025: 441.963 triệu đồng, gồm:

+ Đề án phát triển hạ tầng vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung: 298.263 triệu đồng.

+ Đề án phát triển rừng bền vững giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030: 143.700 triệu đồng.

- Vốn vay ODA của Chính phủ Nhật Bản thực hiện dự án “Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai”: 228.766 triệu đồng.

- Nguồn xã hội hóa: Khoảng 151.064 triệu đồng. Trong đó:

- + Doanh nghiệp đầu tư khoảng: 148.800 triệu đồng.
- + Nhân dân đóng góp khoảng: 2.264 triệu đồng.
- Nguồn vốn hợp pháp khác (khi có khả năng bố trí, huy động).

Trên đây là Tờ trình ban hành Nghị quyết phát triển hạ tầng thiết yếu các khu sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy (B/c);
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, Kt4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Trọng Hải